**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN TRÀ ÔN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**TỈNH VĨNH LONG**

Số:10 /2023/QĐST-HNGĐ *Trà Ôn, ngày 16 tháng 01 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 450/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022, giữa:

* *Nguyên đơn:* Chị **Lê Thanh H**, sinh năm 1977
* *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Văn P,** sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: ấp Đ, xã M, huyện Ô, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thanh H và anh Nguyễn Văn P.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Do con chung tên Nguyễn Yến T, sinh ngày 24/8/1994, Nguyễn Thị Mỹ D, sinh ngày 25/02/2002 đã trưởng thành không thuộc trường hợp cấp dưỡng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con chung tên Nguyễn Thị Thanh N, sinh ngày 13/7/2011 cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Lê Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**2**

* Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thanh H và anh Nguyễn Văn P tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.
* Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thanh H nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị H đã nộp theo lai thu số 0014888 ngày 20 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) hoàn trả cho chị H.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

* TAND tỉnh Vĩnh Long**; THẨM PHÁN**
* VKSND huyện Trà Ôn; **(Đã ký)**
* THADS huyện Trà Ôn;
* UBND xã M;

(Số 68, quyển số I/2011 ngày 24/06/2011)

* Đương sự;
* Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Văn Điều**